

Số:127/2019/QĐST-HNGĐ

V, ngày 20 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2019/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lường Thị T**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh Yên Bái

- *Bị đơn*: Anh **Lò Huy T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị T và anh Lò Huy T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lường Thị T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Lò Hoàng H, sinh ngày 29/10/2006 và Lò Phúc Đ, sinh ngày 19/7/2013, anh T cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/con/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2019 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, anh T không phải chịu tiền lãi nếu chậm thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Lường Thị T nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2017/ 0000134 ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái; chị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Chi cục THADS huyện Văn Chấn;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Phú